

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3025**/UBND-NC

Bình Định, ngày **31** tháng **7** năm 2013

V/v tham gia góp ý dự thảo Thông
tư hướng dẫn nâng bậc lương đối
với cán bộ, công chức, viên chức và
người lao động

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Công văn số 2300/BNV-TL ngày 04 tháng 7 năm 2013 của Bộ Nội vụ về tham gia ý kiến dự thảo Thông tư hướng dẫn nâng bậc lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo, UBND tỉnh Bình Định cơ bản thống nhất về kết cấu và nội dung dự thảo Thông tư, đồng thời xin tham gia và kiến nghị đề xuất một số nội dung cụ thể như sau:

1. Về tên gọi Thông tư

- Đề nghị tên gọi: Hướng dẫn nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 - Quy định nâng bậc lương thường xuyên

a) Điểm b, Khoản 1:

- Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định *biệt phái*, cử đi làm chuyên gia, đi học, thực tập, công tác, khảo sát ở trong nước (bao gồm cả thời gian đi theo chế độ phụ nhân, phụ quân theo quy định của Chính phủ) nhưng vẫn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị.

- *Bổ sung*: Thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử sang làm chuyên trách tại dự án có vốn viện trợ, đầu tư của nước ngoài không còn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị, sau khi hoàn thành dự án được tiếp nhận vào làm việc tại cơ quan, đơn vị cũ thì thời gian thực tế làm việc ở các dự án được tính vào thời gian xét nâng bậc lương thường xuyên; thời điểm hưởng bậc lương mới được tính kể từ ngày ký quyết định tiếp nhận, thời gian xét nâng bậc lương lần sau được tính như các trường hợp nâng bậc lương thường xuyên khác.

Vì để đảm bảo thống nhất với các trường hợp quy định tại Nghị định số 24/2010/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 11 Thông tư số 13/2010/TT-BNV của Bộ Nội vụ.

b) Điểm c, Khoản 1:

- Trong thời gian được cấp có thẩm quyền quyết định cử sang làm chuyên trách tại các dự án có vốn viện trợ của nước ngoài không còn trong danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị thì cơ quan, đơn vị không được nâng lương.

c) Khoản 2:

Đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư này được xét nâng một bậc lương khi có đủ điều kiện thời gian giữ bậc trong ngạch hoặc trong chức danh quy định tại Khoản 1 Điều này và trong suốt thời gian hưởng lương ở bậc hiện giữ đạt đủ 02 tiêu chuẩn sau đây:

- Tiêu chuẩn 1, Điểm a, Khoản 2: Được cấp có thẩm quyền đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực.

- Tiêu chuẩn 2, Điểm a, Khoản 2 và Điểm b, Khoản 2: Thống nhất theo dự thảo Thông tư.

d) Khoản 3:

Đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư này bị kéo dài thêm thời gian tính nâng bậc lương thường xuyên so với quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này nếu trong thời gian hưởng lương ở bậc hiện giữ được cơ quan có thẩm quyền đánh giá hoặc quyết định một trong các hình thức đây:

- Kéo dài thêm 12 tháng lương đối với một trong các trường hợp:

- + Cán bộ bị kỷ luật cách chức. *Đối với hình thức kỷ luật bãi nhiệm dự thảo Thông tư quy định kéo dài thêm 12 tháng là phù hợp vì đây là hình thức kỷ luật cán bộ cao nhất. Tuy nhiên cần phải xem xét tính thống nhất vì Điều 82 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 không quy định kéo dài thời gian nâng lương đối với hình thức kỷ luật này.*

- + Công chức bị kỷ luật giáng chức, cách chức;

- + Viên chức quản lý bị kỷ luật cách chức;

- + *Bổ sung:* Cán bộ, công chức có 02 năm liên tiếp, trong đó có 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ.

- Kéo dài thêm 06 (sáu) tháng đối với một trong các trường hợp sau:

- + Cán bộ, công chức bị kỷ luật khiển trách, cảnh cáo;

- + Viên chức và người lao động bị kỷ luật cảnh cáo;

- + Cán bộ, công chức, viên chức có 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ; trường hợp có 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ thì mỗi năm không hoàn thành nhiệm vụ được kéo dài thêm 06 (sáu) tháng.

- Kéo dài thêm 03 (ba) tháng đối với một trong các trường hợp sau:

- + *Đề nghị bổ sung:* Cán bộ, công chức có 02 năm liên tiếp hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực;

- + Viên chức và người lao động bị kỷ luật khiển trách.

- Trường hợp bị kéo dài thời gian nâng bậc lương vừa căn cứ vào kết quả đánh giá cán bộ, công chức, viên chức vừa bị kỷ luật thì thời gian kéo dài nâng

bậc lương thường xuyên là tổng thời gian bị kéo dài của các hình thức theo quy định tại Thông tư này.

3. Sửa đổi bổ sung Điều 3 - Nâng bậc lương trước thời hạn

a) Điểm a, Khoản 1:

Đối tượng quy định tại Khoản 1, Điều 1 Thông tư này nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc trong chức danh và tính đến thời điểm ngày 31 tháng 12 của năm xét nâng bậc lương trước thời hạn còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên nếu đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn sau đây thì được xét nâng một bậc lương trước thời hạn tối đa 12 tháng so với thời gian quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 2 Thông tư này.

- Điều kiện: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và không bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên;

- Tiêu chuẩn: Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền quyết định bằng văn bản tặng thưởng danh hiệu thi đua hoặc khen thưởng với các hình thức quy định tại Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005 thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn như sau:

+ Nâng bậc lương trước thời hạn 12 tháng đối với danh hiệu, thành tích cá nhân được Chủ tịch nước tặng thưởng;

+ Nâng bậc lương trước thời hạn 09 tháng đối với danh hiệu, thành tích cá nhân được Thủ tướng Chính phủ phong tặng hoặc khen thưởng;

+ Nâng bậc lương trước thời hạn 06 tháng đối với danh hiệu, thành tích cá nhân được Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ (gọi chung là cấp Bộ); Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là cấp tỉnh) phong tặng hoặc khen thưởng;

+ Nâng bậc lương trước thời hạn 03 tháng đối với danh hiệu, thành tích cá nhân được Vụ trưởng và tương đương thuộc cấp Bộ; Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã thuộc tỉnh phong tặng hoặc khen thưởng.

b) Điểm c, Khoản 1: Cách tính số người thuộc tỷ lệ được nâng bậc lương trước thời hạn.

- Cơ quan, đơn vị có từ 10 người trong danh sách trả lương trở lên: Cứ 10 người trong danh sách trả lương được 01 chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn. Trường hợp số người thuộc danh sách trả lương dư ra dưới 10 người thì được xem xét giao thêm 01 chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn cho năm sau nhưng không được giao thêm trong 02 năm liên tiếp.

- Cơ quan, đơn vị có dưới 10 người trong danh sách trả lương: Cứ 02 năm liên tục thì được 01 chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn.

- Cơ quan, đơn vị được phân bổ chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn là tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

4. Kiến nghị về chuyển ngạch công chức

- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ quy định công chức, viên chức loại A0 áp dụng đối với công chức, viên chức có trình độ chuyên môn cao đẳng. Tuy nhiên, Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và các văn bản dưới luật không có quy định về công chức loại A0 và hướng dẫn về nâng ngạch lương đối với nhóm công chức loại này.

- Thông tư số 80/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức có trình độ cao đẳng phù hợp với chuyên môn đang làm, quy định: Cán bộ, công chức, viên chức có trình độ cao đẳng phù hợp với chuyên môn đang làm được chuyển xếp lương vào công chức, viên chức loại A0. Đối với một số ngành chuyên môn chưa ban hành chức danh và mã số ngạch thì tạm thời ghi chức danh và mã số ngạch của công chức, viên chức loại A0 thì thêm ngoặc đơn và cụm từ “(cao đẳng)” sau tên ngạch và thêm chữ “a” sau 2 số đầu của mã số ngạch công chức, viên chức loại A1 trong cùng ngành chuyên môn. Như vậy, công chức, viên chức loại A0 theo hướng dẫn xếp lương này có thể xem cùng nhóm ngạch với công chức, viên chức loại A1.

Ngày 03 tháng 7 năm 2013, Bộ Nội vụ có Công văn số 2275/BNV-CCVC không thống nhất đề nghị của địa phương về xét chuyển ngạch từ công chức loại A0 vào loại A1 vì không cùng thứ bậc về trình độ chuyên môn mà yêu cầu xây dựng đề án để tổ chức thi nâng ngạch. Tuy nhiên Nghị định số 24/2010/NĐ-CP không quy định công chức loại A0 thuộc đối tượng thi nâng ngạch nên không có căn cứ pháp lý để thực hiện thi nâng ngạch đối với công chức loại A0.

Vì vậy, đề nghị Bộ Nội vụ xem xét công nhận công chức loại A0 cùng nhóm ngạch với công chức loại A1 và cho phép địa phương thực hiện xét chuyển ngạch không qua thi đối với công chức loại A0 (mã số ngạch 01a.003 và tương đương) vào công chức loại A1 (mã số ngạch 01.003 và tương đương) khi có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

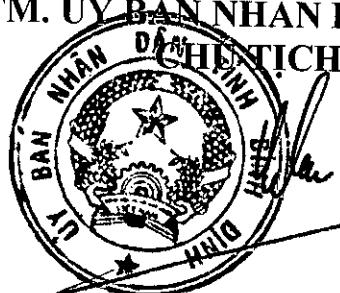
Kính báo cáo Bộ Nội vụ nghiên cứu để hoàn chỉnh dự thảo Thông tư trước khi ban hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, SNV, K12.

[Chữ ký]

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH



Lê Hữu Lộc